

Số: 63/2025/QĐST-KDTM

TP.HCM, ngày 18 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Xuyên.

2. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 51/TLST-KDTM ngày 10 tháng 4 năm 2024 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán trái phiếu”;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Nguyên đơn: Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm X

Địa chỉ: 203 Cách Mạng Tháng 8, Phường 4, Quận 3 (nay là phường Bàn Cờ),
Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Thanh H, ông Trần Đức H – Theo văn
bản ủy quyền ngày 13/5/2024.

Bị đơn: Công ty cổ phần Y

Địa chỉ: Trần Quốc Toản, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3 (nay là phường Xuân
Hòa), Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Thùy L, ông Hà Xuân V – Theo văn
bản ủy quyền ngày 23/5/2024.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần Chứng khoán Z.

Địa chỉ: Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 (nay là
phường Sài Gòn), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Võ Thị Minh T – Theo văn bản ủy quyền ngày
15/5/2024.

(Đại diện của nguyên đơn có mặt; Đại diện của bị đơn có mặt; Người có quyền
lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn Công ty cổ phần Y có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm X số tiền nợ gốc còn lại tính đến ngày 18/9/2025 theo Hợp đồng đặt mua trái phiếu số xyz/HDDM-H39CH2123002 ngày 23/11/2021, Văn bản xác nhận giao dịch và cam kết không hủy ngang số xyz/GXN-HDDM-H39CH2123002 ngày 23/11/2023, Giấy chứng nhận số xyz/HDDM-H39CH2123002; Hợp đồng số abc/HDDM-H39CH2123002 ngày 27/12/2021, Văn bản xác nhận giao dịch và cam kết không hủy ngang số abc/GXN-HDDM-H39CH2123002 ngày 27/12/2021 và Giấy chứng nhận số abc/HDDM-H39CH2123002 số tiền là: 10.000.000.000 (Mười tỷ) đồng.

2.2. Nguyên đơn Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm X đồng ý miễn toàn bộ tiền lãi trái phiếu (bao gồm cả tiền phạt, lãi chậm thanh toán) của gói trái phiếu cho tổ chức phát hành. Theo đó, tính đến ngày 18/9/2025, tổ chức phát hành chỉ phải thanh toán toàn bộ dư nợ gốc còn lại của gói trái phiếu cho nguyên đơn.

2.3. Kể từ ngày hoàn tất, nguyên đơn đồng ý rằng Tổ chức phát hành sẽ không còn bất kỳ nghĩa vụ và trách nhiệm nào đối với nguyên đơn phát sinh, liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng đặt mua trái phiếu số xyz/HDDM-H39CH2123002 ngày 23/11/2021 và Hợp đồng số abc/HDDM-H39CH2123002 ngày 27/12/2021, Văn kiện trái phiếu và các hồ sơ, văn bản, thỏa thuận, tài liệu liên quan đến trái phiếu.

2.4. Nguyên đơn đồng ý rằng hoặc bên thứ ba có liên quan sẽ được miễn trừ khỏi mọi vi phạm toàn bộ chế tài xử lý liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng đặt mua trái phiếu số xyz/HDDM-H39CH2123002 ngày 23/11/2021 và Hợp đồng số abc/HDDM-H39CH2123002 ngày 27/12/2021, Văn kiện trái phiếu và các hồ sơ, văn bản, thỏa thuận, tài liệu liên quan đến trái phiếu.

2.5. Về phương thức thanh toán: Bị đơn Công ty cổ phần Y có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc 10.000.000.000 (Mười tỷ) đồng cho nguyên đơn Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Toàn cầu tính đến ngày 18/9/2025 theo lộ trình chia làm 04 (bốn) đợt, cụ thể như sau: Đợt 1: Thanh toán số tiền 2.500.000.000 đồng, hạn thanh toán là ngày 20/9/2025; Đợt 2: Thanh toán số tiền 2.500.000.000 đồng, hạn thanh toán là ngày 15/10/2025; Đợt 3: Thanh toán số tiền 2.500.000.000 đồng, hạn thanh toán là ngày 15/11/2025; Đợt 4: Thanh toán số tiền 2.500.000.000 đồng, hạn thanh toán là ngày 15/12/2025.

(Trường hợp ngày trả tiền rơi vào ngày Nghỉ, ngày Lễ thì ngày trả tiền là ngày làm việc tiếp theo).

2.6. Trường hợp Công ty cổ phần Y chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán của một đợt thanh toán nào thì Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Toàn cầu được quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số tiền còn lại.

2.7. Kể từ ngày nguyên đơn Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm X có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn Công ty cổ phần Y chậm thi hành khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán ứng với thời gian chậm trả.

3. Về án phí Kinh doanh thương mại hòa giải thành là 59.000.000 đồng.

Bị đơn Công ty cổ phần Y tự nguyện chịu toàn bộ án phí hòa giải thành số tiền là 59.000.000 (Năm mươi chín triệu) đồng.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn Tổng Công ty cổ phần X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 65.349.740 đồng theo Biên lai thu tiền số 0021016 ngày 09/4/2024 của Chi Cục Thi hành án Dân sự Quận 3 (nay là Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 1), Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND KV1;
- Phòng THADS KV1;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Tuấn

